

Chi tiết mã HS 6303

Mã HS	6303
Mô tả hàng hóa	Màn che (kể cả rèm trang trí) và rèm mờ che phía trong; diềm màn che hoặc diềm giường
Đơn vị	
Thời điểm tạo	01/11/2026 08:22:30
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 - BIEU THUẾ XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/6303/

6 dòng thuế thuộc 6303

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
6303.12.00	Màn che (kể cả rèm trang trí) và rèm mờ che phía trong; diềm màn che hoặc diềm giường / - Dệt kim hoặc móc: / - - Từ sợi tổng hợp	kg/chiếc	18%	12%	8 / 10 (nhiều mức)
6303.19.10	Màn che (kể cả rèm trang trí) và rèm mờ che phía trong; diềm màn che hoặc diềm giường / - Dệt kim hoặc móc: / - - Từ các vật liệu dệt khác: / - - - Từ bông	kg/chiếc	18%	12%	8 / 10 (nhiều mức)
6303.19.90	Màn che (kể cả rèm trang trí) và rèm mờ che phía trong; diềm màn che hoặc diềm giường / - Dệt kim hoặc móc: / - - Từ các vật liệu dệt khác: / - - - Loại khác	kg/chiếc	18%	12%	8 / 10 (nhiều mức)
6303.91.00	Màn che (kể cả rèm trang trí) và rèm mờ che phía trong; diềm màn che hoặc diềm giường / - Loại khác: / - - Từ bông	kg/chiếc	18%	12%	8 / 10 (nhiều mức)
6303.92.00	Màn che (kể cả rèm trang trí) và rèm mờ che phía trong; diềm màn che hoặc diềm giường / - Loại khác: / - - Từ sợi tổng hợp	kg/chiếc	18%	12%	8 / 10 (nhiều mức)
6303.99.00	Màn che (kể cả rèm trang trí) và rèm mờ che phía trong; diềm màn che hoặc diềm giường / - Loại khác: / - - Từ các vật liệu dệt khác	kg/chiếc	18%	12%	8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.